TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 138/2025/QĐST- HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Châu D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 45/6C, khóm 2, phường Phước H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Châu D có Bà Huỳnh Thị Kiều D1, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 78/24, khóm 4, phường Phước H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Trần Hữu Th, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 45/6C, khóm 2, phường Phước H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị Kiều D1 là đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Châu D và anh Trần Hữu Th thống nhất thỏa thuận như sau:

-Chị Nguyễn Châu D đồng ý giao cho Anh Trần Hữu Th được quyền quản lý, sử dụng các thửa đất:

+ Thửa đất số 622, tờ bản đồ số 8, diện tích 292,1m^2 loại đất ở tại nông thôn, tọa lạc xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (Nay xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long) do Nguyễn Châu D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 17/6/2020.

+ Thửa số 623, tờ bản đồ số 8, diện tích 200m^2 loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (Nay xã Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long) do Nguyễn Châu D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 17/6/2020.

Tổng giá trị 2 thửa đất là 422.930.000đồng (Bốn trăm hai mươi hai triệu chín trăm ba chục nghìn đồng).

Anh Trần Hữu Th được quyền quản lý, sử dụng các thửa đất 622,623 nêu trên và liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

- Anh Trần Hữu Th đồng ý giao cho chị Nguyễn Châu D được quyền quản lý, sử dụng thửa đất: Thửa 411, tờ bản đồ số 12 diện tích 211,7m^2 loại đất ở đô thị tọa lạc tại khóm 2, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (Nay phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long) do anh Trần Hữu Th và chị Nguyễn Châu D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 02/7/2018 và Căn nhà cấp 4 (Đã cũ xây dựng trên 20 năm) gắn liền với thửa đất. Tổng giá trị nhà và đất là 443.400.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Chị Nguyễn Châu D được quyền quản lý, sử dụng thửa đất 411 và liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

-Về nợ chung: Tự khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về chi phí tố tụng: Về chi phí xem xét thẩm định tại chổ Chị Nguyễn Châu D đã tạm nộp chi hết số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chị D đồng ý chịu số tiền này.

*Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Châu D phải nộp số tiền 10.868.000đồng (Mười triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ số tiền là 9.675.000đồng (Chín triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu : BLTU/25E số 0000241 ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy Chị Nguyễn Châu D còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.193.000đồng (Một triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Anh Trần Hữu Th phải nộp số tiền 10.458.500 đồng (Mười triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hánh án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND khu vực 1-Vĩnh Long 01;
- VKSND khu vực 1- Vĩnh Long 01;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long 01;
- Các đương sự 04;
- Lưu hồ sơ 02.

Nguyễn Thị Hồng Diễm